SAO Y
Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng
Thời gian ký: 06/06/2024 17:29:21 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 91 /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa X,
nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 19

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Báo cáo đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1222/STTTT-CNTT ngày 31/5/2024; Ý kiến thống nhất của các thành viên UBND thành phố tại phiên họp UBND thành phố thường kỳ ngày 05/6 /2024, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Chủ trương, chính sách của Trung ương về Tổ Công nghệ số cộng đồng

Ngày 03/6/2020, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định số 749/QĐ-TTg ban hành Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; theo đó đã xác định quan điểm sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ xác định rõ giải pháp tổ chức Tổ Công nghệ số cộng đồng (sau đây viết tắt là Tổ CNSCĐ) đến từng khối phố, thôn, bản với các tổ viên là cán bộ kiêm nhiệm và các thành viên tại chỗ năng nổ, nhiệt tình, được đào tạo về kỹ năng số để phổ biến hướng dẫn, trợ giúp người dân sử dụng công nghệ số và các nền tảng số "Make in Việt Nam", hình thành mạng lưới triển khai công nghệ rộng khắp trên toàn quốc.

Tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó có nhiệm vụ thiết lập và đẩy mạnh hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số từ Trung ương đến cơ sở, bao gồm các thành viên Tổ CNSCĐ.

Ngày 05/3/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) đã ban hành Công văn số 793/BTTTT-THH hướng dẫn triển khai thí điểm mô hình Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn, bản, tổ dân phố. Mỗi Tổ CNSCĐ gồm Trưởng thôn/bản, Tổ trưởng tổ dân phố và các nhân sự (khuyến nghị có sự tham gia của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) có lòng nhiệt tình hoạt động cộng đồng, có tư duy muốn chấp nhận và thử nghiệm cái mới, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Chủ trương của thành phố Đà Nẵng về thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06

Tại Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 28/8/2021 của UBND thành phố ban hành Đề án Chuyển đổi số thành phố trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định: *"Mỗi tổ dân phố/thôn là một hạt nhân trong triển khai truyền thông, hướng dẫn chuyển đổi số"*.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ TT&TT tại Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 06/3/2022, Sở TT&TT đã tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 2150/UBND-STTTT triển khai mô hình Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2023 (gọi tắt là Đề án 06), theo chỉ đạo của Bộ Công an, UBND thành phố cũng đã ban hành Công văn số 1766/UBND-CATP ngày 06/4/2022 chỉ đạo các địa phương thành lập Tổ Công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện và cấp xã.

Theo đó các địa phương đã thành lập Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tại Tổ dân phố/khu dân cư/thôn do Tổ trưởng Tổ dân phố/Trưởng thôn, bản để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ đến người dân như tuyên truyền, vận động người dân đăng ký CCCD, hướng dẫn đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 1, mức 2; sử dụng các dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06.

Tại Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 21/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố đã yêu cầu: *Kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ Công tác triển khai Đề án số 06 các cấp*, nhất là trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 và các thao tác thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; phối hợp làm giàu dữ liệu đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống", tự khai thác, bảo mật thông tin cá nhân.

Nhằm tập trung nguồn lực và phát huy được sức mạnh tổng thể, đáp ứng với nhu cầu thực tiễn công tác triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số và các nhiệm vụ cần triển khai của Đề án 06 trên địa bàn thành phố, Sở TT&TT đã phối hợp Công an thành phố tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 6436/UBND-STTTT ngày 21/11/2023 về việc hợp nhất Tổ CNSCĐ và Tổ triển khai Đề án 06 tại Tổ dân phố/Khu dân cư/Thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Kết quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06

a) Kết quả đạt được:

Tính đến cuối năm 2023, toàn thành phố có 2.531 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 được củng cố, kiện toàn với 15.862 thành viên. Mỗi Tổ CNSCĐ và Đề án 06 có tối thiểu 07 người; trong đó Tổ trưởng là Tổ trưởng Tổ dân phố/Khu dân cư/Thôn; Tổ phó là Bí thư Đoàn thanh niên; thành viên là Cảnh sát khu vực và đại diện các tổ chức Đoàn thể cơ sở (Đoàn thành niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân,...); trong đó có tối thiểu là 02 thành viên là Đoàn viên thanh niên.

Tổ CNSCĐ là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số từ thành phố, quận, huyện đến xã, phường, thôn, tổ, khối phố. Để đảm bảo hoạt động của Tổ CNSCĐ theo đúng định hướng, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố, Sở TT&TT đã ban hành/tham mưu các văn bản hướng dẫn UBND các quận, huyện, phường, xã triển khai các hoạt động của Tổ CNSCĐ, cụ thể:

- Công văn số 990/STTTT-CNTT ngày 29/4/2022 gửi UBND các quận, huyện, phường, xã hướng dẫn triển khai Tổ CNSCĐ; trong đó hướng dẫn mẫu Quyết định thành lập Tổ CNSCĐ, mẫu Kế hoạch hoạt động của Tổ CNSCĐ, mẫu Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động của Tổ CNSCĐ.

- Công văn số 998/STTTT-CNTT ngày 29/4/2022 gửi các sở, ngành, các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở TT&TT đề nghị cử nhân sự tham gia hỗ trợ Tổ CNSCĐ và xây dựng tài liệu giới thiệu, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng giải pháp công nghệ số.

- Công văn số 1768/STTTT-CNTT ngày 25/7/2022 gửi UBND các quận, huyện, phường, xã cử cán bộ đầu mối của Sở TT&TT tham gia hỗ trợ Tổ CNSCĐ.

- Công văn số 893/STTTT-CNTT ngày 25/4/2024 gửi các doanh nghiệp công nghệ số, Nền tảng số, Thanh toán số, UBND quận huyện, phường xã cử nhân lực số, nhân viên có kinh nghiệm về chuyển đổi số tham gia vào Tổ CNSCĐ và Đề án 06.

- Công văn số 2238/UBND-STTTT ngày 02/5/2024 gửi sở, ban, ngành, UBND quận huyện, phường xã về hướng dẫn triển khai nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố.

Hàng năm, Sở TT&TT đã đồng hành cùng quận huyện, phường xã triển khai hướng dẫn, tập huấn cho các thành viên Tổ CNSCĐ; đến nay, đã triển khai hơn 200 đợt tập huấn (tập huấn riêng cho thành viên Tổ CNSCĐ và lồng ghép tập huấn chuyển đổi số).

- Với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", trên cơ sở chỉ đạo hướng dẫn về nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ CNSCĐ và công tác chuyển đổi số trên địa bàn thành phố, cùng với sự chỉ đạo trực tiếp từ chính quyền địa phương các cấp; Tổ CNSCĐ đã làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người dân, cộng đồng dân cư về công tác chuyển đổi số; hướng

dẫn các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn cài đặt và sử dụng nền tảng dùng chung của thành phố như ứng dụng di động Da Nang Smart City, Cổng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích số; thanh toán trực tuyến và thương mại điện tử, an toàn thông tin và bảo vệ an toàn thông tin cá nhân trên môi trường internet,.... Hoạt động của Tổ CNSCĐ đã từng bước đưa công tác ứng dụng chuyển đổi số đi vào thói quen, nếp sống, hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội của người dân và cộng đồng dân cư.

Tổ CNSCĐ là cánh tay đắc lực, hiệu quả của chính quyền thành phố trong việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước và thành phố đến người dân và cộng đồng dân cư; là lực lượng tiên phong trong việc triển khai và nhân rộng các mô hình điển hình trong chuyển đổi số như: mô hình "Khu dân cư công nghệ số" tại phường Thạc Gián; mô hình "Điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số" tại xã Hòa Bắc; mô hình "chợ không dùng tiền mặt" tại chợ Hòa Nhơn và huyện Hòa Vang,..; thực hiện tốt các nhiệm vụ trong công tác triển khai các nội dung Đề án 06/CP, khảo sát hộ gia đình chưa có điện thoại thông minh trên địa bàn thành phố,... Bên cạnh đó, Tổ CNSCĐ và Đề án 06 còn là lực lượng đóng vai trò quan trọng góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh của thành phố Đà Nẵng, tiêu biểu như: *tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ đạt 96% (vượt chỉ tiêu toàn quốc năm 2023 là 80%); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 94% (vượt chỉ tiêu toàn quốc năm 2023 là 60%); khoảng 90% dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử; 45% dân số trưởng thành có tài khoản công dân số;...*

Năm 2022-2023, Mô hình Tổ CNSCĐ đã phát huy được hiệu quả trong hoạt động chuyển đổi số tại các thôn, tổ dân phố, khu dân cư và được Ban Dân vận Thành ủy đánh giá và khen tặng là một trong những mô hình dân vận khéo tiêu biểu tại Hội nghị tổng kết công tác dân vận năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023 và tại buổi họp báo phát động cuộc thi viết về mô hình "dân vận khéo" tiêu biểu ngày 15/3/2024[1].

b) Khó khăn, vướng mắc:

Bên cạnh những đóng góp thiết thực, hiệu quả cho công tác chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh của thành phố Đà Nẵng, đến nay hoạt động của các thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố với tinh thần tham gia, đóng góp tự nguyện của các cá nhân, công dân am hiểu về công nghệ thông tin, chưa có sự hỗ trợ bất kỳ kinh phí từ ngân sách nhà nước để Tổ CNSCĐ và Đề án 06 hoạt động.

Ngày 15/6/2023, Bộ TT&TT đã ban hành Công văn số 2251/BTTTT-CĐSQG về Tổng kết thí điểm triển khai Tổ CNSCĐ và định hướng triển khai năm 2023; trong đó đã ghi nhận vướng mắc **đa số các địa phương chưa có cơ chế động viên, khuyến khích, hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ**. Theo đó, đề

[1] Quyết định số 166-QĐ/BDVTU ngày 12/3/2024 của Ban Dân vận -Thành ủy Đà Nẵng

nghị các UBND thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động quyết định việc tổ chức triển khai hoạt động của Tổ CNSCĐ tại địa phương, vận dụng sáng tạo các bài học kinh nghiệm, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế chuyển đổi số và các điều kiện đặc thù của địa phương; **đề nghị học tập kinh nghiệm của tỉnh Yên Bái ban hành chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ** (Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022).

4. Chủ trương xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06

Ngày 28/6/2023, UBND thành phố đã có Báo cáo số 168/BC-UBND báo cáo HĐND thành phố về tình hình triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trên địa bàn thành phố gắn với dự án thành phố thông minh, trong đó đề xuất về chủ trương xây dựng 03 chính sách bao gồm: chính sách đặc thù ưu đãi cho các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực chuyển đổi số đến làm việc tại thành phố Đà Nẵng; *chính sách hỗ trợ các hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng*; chính sách hỗ trợ phổ cập điện thoại thông minh.

Tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND thành phố về nhiệm vụ 06 tháng cuối năm, trong đó có nội dung: Đề nghị UBND thành phố tập trung quyết liệt các giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn. Rà soát các vướng mắc, chủ động báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền để tháo gỡ các khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

Đối với các kiến nghị liên quan đến cơ chế, chính sách phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn, tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát các căn cứ pháp lý, nội dung chính của chính sách; đánh giá tác động của chính sách; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết...gửi thường trực HĐND thành phố cho ý kiến, quyết định về đề nghị xây dựng nghị quyết trước khi thực hiện các bước tiếp theo trình HĐND thành phố tại kỳ họp đến theo quy định. Trong quá trình xây dựng Nghị quyết, đề nghị rà soát kỹ, tránh trùng lặp chính sách, các nhiệm vụ chi đã có theo quy định.

Ngày 24/7/2023, UBND thành phố đã có Báo cáo 198/BC-UBND và Ban cán sự đảng UBND thành phố có Công văn số 544-CV/BCSĐ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy; theo đó đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố. Tại Thông báo số 485-TB/TU ngày 08/8/2023, Ban Thường vụ Thành ủy đã thống nhất chủ trương theo đề xuất tại Công văn số 544-CV/BCSĐ của Ban cán sự đảng UBND thành phố.

Ngày 06/12/2023, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 6273/UBND-TH về việc triển khai kết luận của Thường trực HĐND thành phố tại Chương trình "Hội đồng nhân dân với cử tri" lần thứ năm. Trong đó, đối với nội dung hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng: Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo Sở TT&TT chủ trì tiếp tục nghiên cứu xây dựng và trình HĐND thành phố về cơ chế chính sách phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn thành phố;

trong đó bao gồm chính sách hỗ trợ các hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng theo tinh thần Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND thành phố; sớm đề xuất xây dựng và ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng, trình HĐND thành phố xem xét tại Kỳ họp giữa năm 2024".

Tại Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 29/01/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố yêu cầu củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố với phương châm: "*Nắm chắc tình hình, quản lý tốt địa bàn, tiếp nhận thông tin nhanh, xử lý tình huống phát sinh kịp thời trên cơ sở áp dụng chuyển đổi số từ cơ sở*". Giao Đảng đoàn HĐND thành phố chỉ đạo HĐND thành phố xem xét, ban hành các chế độ, chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân phố, thôn và tham gia giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Do đó, để tiếp tục duy trì, phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động, đóng góp của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 vào sự nghiệp chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh của thành phố Đà Nẵng; việc xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Thành ủy, đảm bảo về thẩm quyền của HĐND thành phố theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Thực trạng các chính sách liên quan đến Tổ dân phố và Tổ CNSCĐ

a) Chính sách các địa phương hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng

Trên địa bàn cả nước, hiện nay có 03 tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho Tổ CNSCĐ, cụ thể:

- Tỉnh Yên Bái:

Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Yên Bái Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2022-2025, trong đó hỗ trợ cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng của các thôn, bản, tổ dân phố thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái có đăng ký xã, phường, thị trấn chuyển đổi số, chuyển đổi số nâng cao theo kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của cấp có thẩm quyền ban hành:

+ Mức hỗ trợ: 500 nghìn đồng/01 Tổ/tháng;

+ Thời gian hỗ trợ tối đa là 24 tháng;

+ Nội dung chi: Kinh phí hỗ trợ được sử dụng để đầu tư mua sắm trang thiết bị kỹ thuật; thuê, mua các gói dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các ứng dụng phần mềm phục vụ chuyển đổi số dùng chung cho cả tổ hoặc từng thành viên tổ chuyển đổi số cộng đồng; hỗ trợ kinh phí xăng xe cho các thành viên tổ chuyển đổi số cộng đồng; hỗ trợ các thành viên tổ chuyển đổi số cộng đồng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyển đổi số; Tổ chuyển đổi số

cộng đồng thống nhất quyết định việc sử dụng kinh phí được hỗ trợ theo các nội dung được quy định.

- Tỉnh Bình Dương:

Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Dương quy định về chính sách hỗ trợ cho Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bình Dương với nội dung hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ khoán chi phí hoạt động (chi xăng, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm) cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng; 60.000 đồng/người/tháng;

+ Hỗ trợ ngày công làm việc: thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và các cá nhân (bao gồm cán bộ, công chức, viên chức, người tình nguyện không hưởng lương từ ngân sách) được Chủ tịch UBND các cấp huy động tham gia hỗ trợ làm nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng được hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ngày. Trong trường hợp có chỉ đạo đột xuất của Chủ tịch UBND tỉnh, cần phải làm ban đêm thì hỗ trợ người được huy động với mức không quá 200.000 đồng/người/đêm.

- Tỉnh Hà Tĩnh:

Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2025 với các nội dung hỗ trợ như sau:

+ Mức hỗ trợ: 600.000 đồng/Tổ/tháng.

+ Nội dung chi: Kinh phí hỗ trợ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Tổ chuyển đổi số cộng đồng được sử dụng để phục vụ các hoạt động triển khai nhiệm vụ chung của Tổ; tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyển đổi số; thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số định kỳ, đột xuất do cơ quan có thẩm quyền giao.

b) Các chính sách của thành phố Đà Nẵng liên quan đến Tổ dân phố, thôn

Theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và cán bộ hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 97/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố. Theo đó:

- Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, thôn (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố/Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận):

+ Đối với tổ dân phố: Cao nhất là 2,1 mức lương cơ sở, thấp nhất là 0,8 mức lương cơ sở (mức phụ cấp tùy theo chức danh và theo quy mô tổ dân phố).

+ Đối với thôn: Cao nhất là 2,1 mức lương cơ sở, thấp nhất là 0,9 mức lương cơ sở (mức phụ cấp tùy theo chức danh và theo quy mô tổ dân phố).

- Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố, thôn:

+ Đối với tổ dân phố: Cao nhất là 1.000.000 đồng/người/tháng, thấp nhất là 700.000 đồng/người/tháng.

+ Đối với thôn: Cao nhất là 1.000.000 đồng/người/tháng, thấp nhất là 800.000 đồng/người/tháng.

Ngày 14/7/2022, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở phường, xã, dưới phường, xã và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ dân phố, thôn. Theo đó:

- Đối với tổ dân phố: Cao nhất là 2.700.000 đồng/tổ/năm, thấp nhất là 1.500.000 đồng/tổ/năm.

- Đối với thôn: Cao nhất là 12.000.000 đồng/thôn/năm, thấp nhất là 4.500.000 đồng/thôn/năm.

Qua rà soát, các chính sách phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, thôn, chính sách hỗ trợ người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố, thôn và khoán kinh phí hoạt động cho thôn, tổ dân phố nhằm phục vụ cho hoạt động của thôn, tổ dân phố và thực hiện nhiệm vụ của Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố theo Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV; trong đó chưa bao gồm thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân chuyển đổi số. Đây là nhiệm vụ mới, bổ sung cho người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố, thôn và các người dân tự nguyên trong khu dân cư nhằm thực hiện chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Do đó, việc xây dựng chính sách hỗ trợ cho hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 không trùng lắp với các chính sách hiện hành, đồng thời động viên, khuyến khích Tổ CNSCĐ và Đề án 06 triển khai các nhiệm vụ theo định hướng, kế hoạch chuyển đổi số của thành phố, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết số 05-NQ/TU của Thành ủy về chuyển đổi số và Chỉ thị số 40-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định chính sách hỗ trợ cho các hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 của các địa phương; động viên, khuyến khích Tổ CNSCĐ và Đề án 06 triển khai các nhiệm vụ theo định hướng, kế hoạch chuyển đổi số của thành phố, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết số 05-NQ/TU của Thành ủy về chuyển

đổi số và Chỉ thị số 40-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng hoạt động của tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với chủ trương, định hướng của thành phố, bảo đảm sự công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho tập thể, cá nhân hoạt động cộng đồng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết, UBND thành phố đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đã được Thường trực HĐND thành phố thống nhất chủ trương tại Công văn số 130/HĐND-KTNS ngày 07/5/2024.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Quy trình thực hiện

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được thành lập theo quyết định của UBND phường, xã.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với mức hỗ trợ tối đa là 3.000.000 đồng/ 01 Tổ/năm; cụ thể nội dung chi và mức chi:

1. Hỗ trợ nước uống, xăng xe cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 (thanh toán khoán theo số lượng thực tế thành viên của Tổ tham gia hoạt động theo chương trình, kế hoạch do cấp có thẩm quyền ban hành): Mức chi 50.000 đồng/ngày/người.

2. Hỗ trợ mua các gói dịch vụ viễn thông, liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn phục vụ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 về tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố: Thanh toán thực tế theo chứng từ, hóa đơn theo quy định."

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày .... tháng .... năm .... đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; UBND thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, kỳ họp thứ 19 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa X;
- TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các Ủy viên UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các UBND quận, huyện;
- Lưu: VT, STTTT.20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Nam

linhvt-01/06/2026 11:06:00-linhvt-linhvt

Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CNSCĐ VÀ ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Đính kèm Tờ trình số: 91 /TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)

I. VĂN BẢN THẨM ĐỊNH

a) Văn bản đề nghị thẩm định: Công văn số 1158/STTTT-CNTT ngày 23/5/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông

b) Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp: Công văn số 2296/STP-XDKTVB ngày 31/5/2024

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu tiếp thu và điều chỉnh, giải trình ý kiến thẩm định như sau:

II. TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

Stt	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Thông tin và Truyền thông
1	**Đối tượng, phạm vi điều chỉnh đối với dự thảo nghị quyết**	
	Như dự thảo là phù hợp.	
2	**Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**	
a)	Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với kết luận của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2251/BTTTT-CĐSQG ngày 15/6/2023 ban hành về tổng kết thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng và định hướng triển khai năm 2023; phù hợp với chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 485-TB/TU	

	ngày 08/8/2023 và HĐND thành phố tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/7/2023.	
b)	Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật	
	Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách có tính đặc thù của thành phố Đà Nẵng để hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố. Do đó, chính sách này thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý: Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết có nêu: "Riêng năm 2024, Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 hiện có trên địa bàn và tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung kinh phí 06 tháng cuối năm 2024 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước". Đối với nội dung này, Sở Tài chính đã nhiều lần đề nghị điều chỉnh như sau: "Riêng năm 2024, Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 hiện có trên địa bàn và tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến về số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 và các hoạt động theo chương trình, kế hoạch trong năm 2024 trước khi gửi Sở Tài chính nhu cầu kinh phí hỗ trợ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung kinh phí 06 tháng cuối năm 2024 theo quy định của	- Hiện nay, UBND thành phố ban hành các văn bản số 6436/UBND-STTTT ngày 23/11/2023 và 2238/UBND-STTTT ngày 02/5/2024 để chỉ đạo, hướng dẫn việc thành lập, hợp nhất và tổ chức hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tại địa phương. Theo đó, UBND quận, huyện là đơn vị được giao chỉ đạo, theo dõi và giám sát, hướng dẫn triển khai thành lập, triển khai hoạt động của Tổ CNCSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn; UBND phường, xã là đơn vị trực tiếp triển khai hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tại địa phương. Do đó, việc giao UBND quận, huyện rà soát, tổng hợp số lượng, hoạt động và đề xuất kinh phí đề nghị hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 năm 2024 gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định là phù hợp với các hướng dẫn, quy định về phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn của quận, huyện. Mặt khác, UBND quận, huyện là cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn và là cơ quan cấp trên của UBND phường, xã; do đó, việc quyết định số lượng Tổ CNSCĐ và số lượng thành viên của Tổ CNSCĐ là của UBND phường, xã và UBND

	Luật Ngân sách nhà nước" (thể hiện tại Công văn số 511/STC-QLNS ngày 23/02/2024 và Công văn số 1442/STC-QLNS ngày 15/5/2024 của Sở Tài chính về việc góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng, dự thảo Nghị quyết). Theo ý kiến của Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông phải tham gia ý kiến về số lượng Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 và các hoạt động theo chương trình, kế hoạch trong năm 2024 trước khi UBND quận, huyện gửi Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ để báo cáo UBND thành phố trình Thường trực HĐND thành phố bổ sung kinh phí 06 tháng cuối năm 2024. Tuy nhiên, theo Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân liên quan, cơ quan soạn thảo không tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính và giải trình theo hướng Sở Thông tin và Truyền thông chỉ là cơ quan hỗ trợ hướng dẫn UBND quận, huyện, phường, xã triển khai các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, chứ không có thẩm quyền quyết định số lượng thành viên và số lượng Tổ cũng như tiến hành triển khai các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 (trách nhiệm, thẩm quyền thuộc về UBND quận, huyện, phường, xã). Như vậy, hiện nay, quan điểm của Sở Tài chính và Sở Thông tin và Truyền thông chưa thống nhất về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, xây dựng dự toán ngân sách hỗ trợ cho hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố. Do đó, đối với vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo báo cáo rõ trong văn bản trình UBND thành phố để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho phù hợp.	quận huyện để nhằm đảm bảo triển khai hiệu quả (mục tiêu, kế hoạch) các hoạt động về chuyển đổi số tại địa phương; - Do đó, việc gửi về Sở TT&TT có ý kiến về số lượng Tổ CNSCĐ và Đề án 06, kế hoạch hoạt động của Tổ CNSCĐ trước khi gửi Sở Tài chính tổng hợp kinh phí là không phù hợp; theo đó, Sở TT&TT là cơ quan **hỗ trợ** hướng dẫn, định hướng về chuyển đổi số cho UBND quận huyện, phường xã để triển khai các hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố; **theo đó, Sở TT&TT thống nhất chỉ bổ sung thêm nội dung vào dự thảo Nghị quyết vai trò của Sở TT&TT là "phối hợp"**.
3	**Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với các chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết đã được thông qua**	
	Tại Công văn số 130/HĐND-KTNS ngày 07/5/2024, Thường trực	

	HĐND thành phố thống nhất với đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thành phố. Về cơ bản nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đề nghị xây dựng Nghị quyết được Thường trực HĐND thành phố thông qua.	
4	**Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**	
	Dự thảo Nghị quyết cơ bản tuân thủ quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.	

linhvt-07/06/2024 11:06:00-linhvt-linhvt-linhvt

Phụ lục II

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CNSCĐ VÀ ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Đính kèm Tờ trình số: 91 /TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)

I. TỔNG HỢP CHUNG

1. Văn bản đề nghị góp ý: Công văn số 970/STTTT-CNTT ngày 07/5/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn TP. Đà Nẵng.

2. Tổng số đơn vị lấy ý kiến: 85 đơn vị.

3. Tổng số đơn vị có phản hồi ý kiến góp ý: 79 đơn vị.

Trong đó:

a) Sở ban ngành: 17/23 đơn vị;

b) Quận, huyện: 07/7 đơn vị;

c) Phường xã: 55/56 phường, xã. Trong đó, 55 phường, xã thống nhất dự thảo Nghị quyết; các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 của 52 phường xã thống nhất dự thảo Nghị quyết.

d) Một số đơn vị cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo và có ý kiến đề xuất, điều chỉnh bổ sung nội dung dự thảo như: Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Phường: Thanh Khê Tây (đề nghị nâng hỗ trợ 5 triệu đồng/Tổ/Năm), Hòa Minh (đề nghị bổ sung phụ cấp cho Tổ trưởng, tổ phó Tổ CNSCĐ và Đề án 06).

Chi tiết tổng hợp, giải trình góp ý của các đơn vị tại mục II.

đ) Về ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử thành phố:

- Tổng số lượt góp ý: 24 lượt góp ý. Trong đó: 100% ý kiến góp ý thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.

linhvt-06/06/2024 11:06:00-linhvt

4. Tỷ lệ góp ý: 93%.

5. Tổng số đơn vị chưa gửi ý kiến góp ý: 07 đơn vị

Trong đó:

a) Sở, ban, ngành: 06 đơn vị gồm: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng.

b) Phường xã: 01 phường (phường Hòa Khánh Nam).

II. TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

linhvt-07/06/2024 11:06:09-linhvt-linhvt-linhvt

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến giải trình, tiếp thu của Sở Thông tin và Truyền thông
I	**SỞ, BAN, NGÀNH**			
1	Sở Tài chính	1442/STC-QLNS - 15/05/2024	1. Tại Điều 2 dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh thành như sau: "Điều 2. Nội dung và mức chi hỗ trợ Hỗ trợ hoạt động cho Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với mức hỗ trợ tối đa là 3.000.000 đồng/ 01 Tổ/năm; cụ thể nội dung chi và mức chi: 1. Hỗ trợ nước uống, xăng xe cho thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06 (thanh toán khoán theo số lượng thực tế thành viên của Tổ tham gia hoạt động theo chương trình, kế hoạch do cấp có thẩm quyền ban hành): mức chi 50.000 đồng/ngày/người. 2. Hỗ trợ mua các gói dịch vụ viễn thông, liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn phục vụ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 về tuyên truyền,	1.Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo

			hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố: thanh toán thực tế theo chứng từ, hóa đơn theo quy định.”	
			2. Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung để hoàn chỉnh thành: “Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân phường, xã rà soát số lượng Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn, tổng hợp nhu cầu kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân quận, huyện. Ủy ban nhân dân quận, huyện tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ trong dự toán chi ngân sách nhà nước của địa phương, gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Riêng năm 2024, Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát số lượng Tổ CNSCĐ và Đề án 06 hiện có trên địa bàn và **tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến về số lượng Tổ CNSCĐ và Đề án 06 và các hoạt động theo chương trình, kế hoạch trong năm 2024** trước khi gửi Sở Tài chính nhu cầu kinh phí hỗ trợ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung kinh phí 06 tháng cuối năm 2024 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.”	2. Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo. Riêng đối với nội dung: *“Riêng năm 2024, UBND quận, huyện rà soát số lượng Tổ CNSCĐ.... gửi Sở TT&TT có ý kiến ... trước khi gửi Sở Tài chính”*. Cơ quan soạn thảo đề xuất giữ nguyên nội dung theo dự thảo Nghị quyết và giải trình như sau: Hiện nay, UBND thành phố ban hành các văn bản số 6436/UBND-STTTT ngày 23/11/2023 và 2238/UBND-STTTT ngày 02/5/2024 để chỉ đạo, hướng dẫn việc thành lập, hợp nhất và tổ chức hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tại địa phương. Theo đó, UBND quận, huyện là đơn vị được giao chỉ đạo, theo dõi và giám sát, hướng dẫn triển khai thành lập, triển khai hoạt động của Tổ CNCSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn; UBND phường, xã là đơn vị trực tiếp triển khai hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tại địa phương. Do đó, việc giao UBND quận, huyện rà soát, tổng hợp số lượng, hoạt động và đề xuất kinh phí

linhvt-07/06/2024 11:08:00-linhvt-linhvt

				đề nghị hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 năm 2024 gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định là phù hợp với các hướng dẫn, quy định của UBND thành phố. Mặt khác, UBND phường, xã là cơ quan tổ chức thành lập Tổ CNSCĐ và Đề án 06 (tự quyết định số lượng thành viên cũng như số lượng Tổ) nhằm đảm bảo triển khai các hoạt động về chuyển đổi số để đạt được mục tiêu, kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Do đó, việc gửi về Sở TT&TT có ý kiến về số lượng Tổ CNSCĐ và Đề án 06, kế hoạch hoạt động của Tổ CNSCĐ trước khi gửi Sở Tài chính tổng hợp kinh phí là không phù hợp; theo đó, Sở TT&TT là cơ quan hỗ trợ hướng dẫn UBND quận huyện, phường xã triển khai các hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố.
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1355/SKHĐT-KGVX - 17/05/2024	Qua kiểm tra xem xét, liên quan nội dung dự thảo Nghị quyết nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 431/SKHĐT-KGVX ngày 21/02/2024 tham gia ý kiến góp ý gửi Sở	Đối với ý kiến của Sở KH&ĐT tại Công văn số 431/SKHĐT-KGVX ngày 21/02/2024; Sở TT&TT đã tổ chức họp và có văn bản lấy ý kiến Sở

linhvt-07/06/2024 11:06:00-linhvt-linhvt-linhvt

			Thông tin và Truyền thông; đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham khảo ý kiến của Sở Tài chính về khả năng cân đối, phân bổ kinh phí sự nghiệp cho lĩnh vực CNTT hàng năm trên địa bàn thành phố để làm cơ sở báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét quyết định mức hỗ trợ cho Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được phù hợp (kèm theo Công văn số 431/SKHĐT-KGVX ngày 21/02/2024).	Tài chính về nguồn lực triển khai Nghị quyết trước khi trình UBND trình HĐND thông qua hồ sơ đề nghị xây dựng đề nghị quyết (Bước 1 trong quy trình xây dựng văn bản QPPL) (Công văn số 829/STTTT-CNTT ngày 19/4/2024). Sở Tài chính đã thống nhất nguồn lực triển khai Nghị quyết tại Công văn số 1202/STC-QLNS ngày 23/4/2024.
3	Sở Nội vụ	1515/SNV-VP - 09/05/2024	Thống nhất	
4	Sở Ngoại vụ	992/SNG-VP - 14/05/2024	Thống nhất	
5	Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố	558/BQLATTP-VP - 16/05/2024	Thống nhất	
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	1415/SGDĐT-QLCLGD - 20/05/2024	Thống nhất	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	1799/SNN-VP - 14/05/2024	Thống nhất	
8	Sở Văn hóa và Thể thao	1301/SVHTT-VP - 15/05/2024	Thống nhất	

9	Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng	1855/VP-HCTC - 13/05/2024	Thống nhất	
10	Sở Du lịch	796/SDL-VP - 10/05/2024	Thống nhất	
11	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	1089/BQL-VP - 21/05/2024	Sau khi nghiên cứu, Ban Quản lý không có ý kiến về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06.	
12	Sở Giao thông vận tải	2267/SGTVT-VP - 09/05/2024	Về nội dung này, Sở GTVT đã có góp ý tại Công văn số 1065/SGTVTVP ngày 07/03/2024 theo đó cơ bản **thống nhất** về sự cần thiết ban hành Nghị quyết hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 và đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông sớm tham mưu cấp thẩm quyền ban hành để đưa vào áp dụng để thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn thành phố.	
13	Thanh tra	427/TTTP-VP - 16/05/2024	Thống nhất	
14	Thành đoàn Đà Nẵng	1559-CV/TĐTN-VP - 10/05/2024	Thống nhất	
15	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố	217/VP-CTHĐ - 21/05/2024	Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố; đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các bước thủ tục tiếp theo đảm bảo theo	

			quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	
16	Sở Xây dựng	3404/SXD-VP ngày 17/5/2024	Thống nhất	
17	Sở Tư pháp	2097/STP-XDKTVB ngày 17/5/2024	Thống nhất với dự thảo Tờ trình của UBND thành phố và dự thảo Nghị quyết	
18	Sở Lao động Thương binh - Xã hội	Không gửi góp ý		
19	Sở Tư pháp	Không gửi góp ý		
20	Sở Khoa học và Công nghệ	Không gửi góp ý		
21	Sở Y tế	Không gửi góp ý		
22	Sở Công Thương	Không gửi góp ý		
23	Sở Tài Nguyên Môi trường	Không gửi góp ý		
24	Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng	Không có văn bản góp ý		
II	**Quận, huyện, phường xã**			
II.1	**Quận Hải Châu**	1415/UBND-VP - 14/05/2024	Thống nhất	
1	Phường Thanh Bình	514/UBND-VPTK - 21/05/2024	Sau khi UBND phường triển khai lấy ý kiến góp ý của các bộ phận chuyên trách phường; tổ chức lấy ý kiến của tất cả các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 (đối tượng chịu sự tác động trực tiếp)	

lnhvt-07/06/2024 11:06:00-lnhvt-lnhvt-lnhvt

			trên địa bàn quản lý. UBND phường Thanh Bình thống nhất với các nội dung trong hồ sơ Dự thảo Nghị quyết	
2	Phường Thuận Phước	469/UBND-VPTK - 16/05/2024	Sau khi tổng hợp các ý kiến từ các TDP, UBND phường thống nhất với dự thảo hồ sơ Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	
3	Phường Thạch Thang	527/UBND-VPTK - 15/05/2024	Qua rà soát và tổ chức lấy ý kiến của 44 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường, UBND phường thống nhất với dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.	
4	Phường Hải Châu I	570/UBND-VPTK - 21/05/2024	1. UBND phường đã tổ chức lấy ý kiến hồ sơ dự thảo Nghị quyết. 2. Sau khi tổng hợp các ý kiến từ các TDP, UBND phường thống nhất với dự thảo hồ sơ Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	
5	Phường Hải Châu II	798/UBND-VPTK - 20/05/2024	Sau khi tổ chức lấy ý kiến của tất cả các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn quản lý, UBND phường Hải Châu II thống nhất với Dự thảo Nghị quyết trên.	
6	Phường Phước Ninh	549/UBND-VP - 20/05/2024	Qua nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết. UBND phường tổ chức lấy ý kiến của tất cả các thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06 (đối	

			tượng chịu sự tác động trực tiếp) trên địa bàn quản lý của phường về hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Qua các ý kiến đều thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết.	
7	Phường Hòa Thuận Tây	594/UBND-VPTK - 13/05/2024	UBND phường báo cáo như sau: 1. UBND phường đã ban hành Công văn số 570/UBND-VPTK ngày 08/5/2024 gửi 53 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tổ chức lấy ý kiến hồ sơ dự thảo Nghị quyết. 2. Sau khi tổng hợp các ý kiến từ các TDP, UBND phường thống nhất với dự thảo hồ sơ Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.	
8	Phường Hòa Thuận Đông	552/UBND-VPTK - 15/05/2024	UBND phường đã ban hành Công văn số 502/UBND - VPTK ngày 08/05/2024 về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị Quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động cho tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn thành phố và gửi đến 48 tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường. Hầu hết các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 đều thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.	
9	Phường Nam Dương	522/UBND-VPTK - 14/05/2024	Qua nghiên cứu và lấy ý kiến của 25 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường, UBND phường Nam Dương thống nhất với các nội dung tại các hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
10	Phường Bình Hiên	369/UBND-VPTK - 21/05/2024	Sau khi rà soát, lấy ý kiến của 40 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn, UBND phường Bình Hiên thống nhất với nội dung dự thảo trên.	

11	Phường Bình Thuận	506/UBND-VPTK ngày 22/5/2024	Sau khi nghiên cứu, tham gia góp ý kiến của 40 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn, UBND phường thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
12	Phường Hòa Cường Bắc	483/UBND-VPTK - 17/05/2024	Sau khi nghiên cứu, tham gia ý kiến của 40 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn; có ý kiến thống nhất trong lãnh đạo, UBND phường thống nhất nội dung dự thảo trên.	
13	Phường Hòa Cường Nam	575/UBND-VPTK - 20/05/2024	1. UBND phường thống nhất với dự thảo Nghị quyết được đính kèm theo Công văn số 970/STTTT-CNTT. 2. UBND phường đã tổ chức thực hiện lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết đơi với các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường, kết quả 100% người tham gia góp ý thống nhất với dự thảo Nghị quyết.	
II.2	**Quận Thanh Khê**	**108/PVHTT-CNTT - 09/05/2024**	**Thống nhất**	
1	Phường Tam Thuận	523/UBND-VP - 21/05/2024	- UBND phường thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết - UBND phường triển khai lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết trên nhóm Zalo để lấy ý kiến của 50 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường. Qua tổng hợp, 100% Tổ CNSCĐ và Đề án 06 thống nhất về hồ sơ dự thảo Nghị quyết nói trên.	
2	Phường Thanh Khê Tây	277/UBND-VPTK - 20/05/2024	1/UBND phường Thanh Khê Tây cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết	

linhvt-07/10/2024 11:05:00 linhvt-linhvt-linhvt

			2/ Đề xuất như sau: Tại khoản a, Điều 2, nâng mức hỗ trợ tối đa là 5.000.000 đồng/01Tổ/Năm. - UBND phường Thanh Khê Tây triển khai lấy ý kiến của 57 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn về dự thảo Nghị quyết thông qua kênh zalo và kết quả tổng hợp ý kiến như sau: + Thống nhất: 17/57 Tổ + Góp ý trực tiếp: 21/57 Tổ, đề xuất nâng mức kinh phí hoạt động thành 500.000 đồng/ tháng/ Tổ hoặc 5.000.000 đồng /năm/ Tổ + Góp ý thông qua Cổng thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng: 10/57 Tổ. + Không có ý kiến góp ý 9/57 Tổ	2/ Về nội dung này, cơ quan soạn thảo giải trình như sau: a) Theo dự thảo, quy định mức hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tối đa 3.000.000 đồng/Tổ/Năm. Mức hỗ trợ này được đề xuất đưa vào dự thảo Nghị quyết trên cơ sở tổng hợp tham khảo các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, UBND quận, huyện phường xã và Tổ CNSCĐ và Đề án 06 về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết lấy ý kiến lần 1; và đã được Sở Tài chính đã thống nhất nguồn lực tài chính để triển khai Chính sách này (Công văn số 1202/STC-QLNS ngày 23/4/2024)
3	Phường Thanh Khê Đông	510/UBND-UBND - 14/05/2024	UBND phường đã triển khai lấy ý kiến của các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường về hồ sơ dự thảo, sau khi tổng hợp ý kiến góp ý, UBND phường Thanh Khê Đông thống nhất với các nội dung của dự thảo	
4	Phường Xuân Hà	444/UBND-UBND - 20/05/2024	UBND phường Xuân Hà tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường. Qua thời gian triển khai, cơ bản 58 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 thống nhất với dự thảo; UBND phường thống nhất với dự thảo.	
5	Phường Tân Chính	376/UBND-UBND - 21/05/2024	Thống nhất với Dự thảo	

6	Phường Chính Gián	272/UBND-VPTK - 17/05/2024	1/ UBND phường đã triển khai lấy ý kiến của 71 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường về dự thảo Nghị quyết thông qua kênh Zalo và kết quả tổng hợp: 71/71 Tổ thống nhất với nội dung dự thảo, trong đó: - Góp ý thông qua Cổng thông tin thành phố Đà Nẵng: 10/71 Tổ; - Góp ý trực tiếp: 49/71 Tổ; - Tiếp nhận thông tin và không có ý kiến góp ý: 12/71 Tổ. 2. Ý kiến của UBND phường - UBND phường cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
7	Phường Vĩnh Trung	456/UBND-VP - 17/05/2024	- Ủy ban nhân dân phường thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết - Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức lấy ý kiến của 53 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường. Qua tổng hợp, 100% Tổ CNSCĐ và Đề án 06 thống nhất về hồ sơ dự thảo Nghị quyết nói trên.	
8	Phường Thạc Gián	421/UBND-VP - 20/05/2024	- UBND phường thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết - UBND phường đã gửi dự thảo Nghị quyết các tổ công nghệ số cộng đồng, qua đó các tổ thống nhất và không ý kiến gì với hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
9	Phường An Khê	691/UBND-CCHC ngày 21/5/2024	UBND phường An Khê thống nhất các tiêu chí có liên quan với dự thảo Nghị quyết	

10	Phường Hòa Khê	460/UBND-VP - 10/05/2024	UBND phường đã triển khai lấy ý kiến của các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường về hồ sơ dự thảo, sau khi tổng hợp ý kiến góp ý, UBND phường Hoà Khê thống nhất với các nội dung của dự thảo.	
II.3	**Quận Cẩm Lệ**	**1056/UBND-VHTT - 16/05/2024**	**Thống nhất**	
1	Phường Khuê Trung	548/UBND-VP - 15/05/2024	Qua nghiên cứu dự thảo dự thảo dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn TP. Đà Nẵng, UBND phường Khuê Trung thống nhất với các nội dung của dự thảo.	
2	Phường Hòa Phát	465/UBNDPHP-VP - 10/05/2024	UBND phường Hòa Phát thống nhất với dự thảo, bên cạnh đó có đề zuất như sau: Với mức chi tại Khoản 2, điều 2 đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông có hướng dẫn cụ thể để phường, xã thanh toán đảm bảo yêu cầu đề ra.	
3	Phường Hòa An	781/UBND-VP ngày 23/5/2024	Cơ bản 84 Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 thống nhất với dự thảo; UBND phường thống nhất với dự thảo.	
4	Phường Hòa Thọ Tây	Không có văn bản góp ý		

5	Phường Hòa Thọ Đông	506/UBND-VPTK - 22/05/2024	- UBND phường Hòa Thọ Đông thống nhất nội dung và không có góp ý gì thêm. - Sau khi nhận được văn bản, UBND phường đã triển khai gửi Dự thảo lấy ý kiến góp ý của 66 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường, qua đó, 100% ý kiến thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết.	
6	Phường Hòa Xuân	1748/UBND-UBND - 20/05/2024	Qua nghiên cứu dự thảo các văn bản đính kèm và góp ý của các Tổ dân phố, Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường, UBND phường Hòa Xuân thống nhất và không có ý kiến gì thêm	
II.4	**Quận Liên Chiểu**	1796/UBND-PVHTT ngày 24/5/2024	Qua nguyên cứu dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, UBND quận Liên Chiểu thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch nêu trên.	
1	Phường Hòa Hiệp Bắc	656/UBND-CNTT - 15/05/2024	UBND phường Hòa Hiệp Bắc đã triển khai chủ trương lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết trong đội ngũ CBCC – NLĐ phường; các thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường (đối tượng chịu sự tác động trực tiếp). Đại đa số Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường cho ý kiến thống nhất với dự thảo Nghị quyết; không tham gia ý kiến gì thêm	
2	Phường Hòa Hiệp Nam	392/UBND-VPTK ngày 21/5/2024	Qua triển khai và tổng hợp, Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, 54 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường hoàn toàn thống	

			nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.	
3	Phường Hòa Khánh Bắc	636/UBND-VPTK - 20/05/2024	Tổ CNSCĐ và Đề án 06, UBND phường cơ bản thống nhất với nội dung, chính sách hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết	
4	Phường Hòa Khánh Nam	Không có văn bản góp ý		
5	Phường Hòa Minh	265/UBND-CB - 21/05/2024	1. Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, UBND phường thống nhất với nội dung dự thảo. 2. Các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường - Thống nhất với nội dung dự thảo. - Kiến nghị có cơ chế hỗ trợ phụ cấp đối với Tổ trưởng, tổ phó Tổ CNSCĐ và Đề án 06. (Tổ trưởng: 0,15; Tổ phó; 0,1 mức lương tối thiểu).	2. Đối với kiến nghị cơ chế hỗ trợ phụ cấp cho Tổ trưởng, tổ phó Tổ CNSCĐ và Đề án 06. Cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: Hiện nay, trên cơ sở lấy ý kiến của Sở Tài chính về nguồn ngân sách thành phố có thể cân đối để triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho hoạt động Tổ CNSCĐ và Đề án 06, Sở Tài chính đã thống nhất mức hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết tối đa 3.000.000 đồng/Tổ/năm (tương ứng với 7,539 tỷ đồng/năm). Với mức hỗ trợ trên, để đảm bảo các điều kiện để Tổ CNSCĐ và Đề án 06 chủ động, linh hoạt trong việc triển khai hoạt động; tiếp tục duy trì và phát huy được sức mạnh tổng thể của các thành viên Tổ CNSCĐ trong quá trình triển khai nhiệm vụ; dự thảo Nghị quyết đã đề xuất quy định mức

linhvt-07/06/2024 13:36:06-linhvt-linhvt-linhvt

				hỗ trợ xăng xe, nước uống cho các thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06 là 50.000 đồng/ người và khoán chi theo thực tế cho các nội dung khác (liên lạc, VPP, in ấn). Do đó, trên cơ sở mức kinh phí được hỗ trợ, để đảm bảo hài trách nhiệm, quyền lợi của các thành viên Tổ CNSCĐ và Đề án 06, các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 chủ động linh hoạt trong quá trình việc phân công, phân nhiệm và tổ chức triển khai nhiệm vụ Tổ CNSCĐ và Đề án 06 tại địa phương.
II.5	**Quận Ngũ Hành Sơn**	1630/UBND-PVHTT - 21/05/2024	Thống nhất	
1	Phường Mỹ An	645/UBND-VP - 20/05/2024	UBND phường Mỹ An thống nhất theo dự thảo, không có ý kiến bổ sung.	
2	Phường Khuê Mỹ	493/UBND-UBND - 17/05/2024	UBND phường đã triển khai nội dung Dự thảo Nghị quyết xuống các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 phường. Thông qua góp ý dự thảo Nghị quyết, UBND phường thống nhất các nội dung trong bản dự thảo.	
3	Phường Hoà Quý	494/UBND-VP - 21/05/2024	UBND phường Hòa Quý thống nhất theo nội dung văn bản dự thảo Nghị quyết	
4	Phường Hoà Hải	755/UBND-VPTK - 14/05/2024	1. Ủy ban nhân dân phường thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến gì thêm. 2. Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức triển	

linhvt-07/08/2024 16:06:00-linhvt-linhvt-linhvt

			khai lấy ý kiến của các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn, các ý kiến đều thống nhất và không có ý kiến gì thêm	
II.6	**Quận Sơn Trà**	Số: 1935/UBND-VHTT ngày 20/5/2024	Thống nhất	
1	Phường Thọ Quang	1090/UBND-VP-21/05/2024	UBND phường đã tổ chức lấy ý kiến các đồng chí thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết. Qua bản dự thảo UBND phường thống nhất với bản dự thảo nếu trên.	
2	Phường Nại Hiên Đông	1032/UBND-VHXH - 21/05/2024	1. Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông thống nhất với dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến góp ý. 2. Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Công văn số 966/UBND-VHXH ngày 13/5/2024 lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết đối với 19 tổ trưởng Tổ CNSCĐ và Đề án 06 phường, qua tổng hợp các ý kiến thống nhất với dự thảo	
3	Phường Mân Thái	1039/UBND-VP - 20/05/2024	Sau khi tổ chức lấy ý kiến tại các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường về dự thảo Nghị quyết, UBND phường Mân Thái thống nhất nội dung dự thảo	
4	Phường An Hải Bắc	882/UBND-VP - 20/05/2024	- Qua tổng hợp 106/106 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 phường thống nhất hồ sơ dự thảo, đạt tỷ lệ 100%.	

			- Đối với UBND phường: UBND phường thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
5	Phường Phước Mỹ	985/UBND-VP - 17/05/2024	Các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 phường thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết	
6	Phường An Hải Tây	393/UBND-VP - 13/03/2024	Sau khi tổ chức lấy ý kiến tại các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường về dự thảo, UBND phường An Hải Tây thống nhất nội dung dự thảo.	
7	Phường An Hải Đông	1141/UBND-VP - 17/05/2024	Qua nghiên cứu, UBND phường An Hải Đông báo cáo một số nội dung cụ thể như sau: 1. UBND phường An Hải Đông thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết 2. Các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn phường không có ý kiến về hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên.	
II.7	**Huyện Hòa Vang**	1380/UBND-VHTT - 20/05/2024	Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, UBND huyện Hòa Vang thống nhất với dự thảo và kính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành các thủ tục trình HĐND thành phố ban hành.	
1	Xã Hòa Bắc	392/UBND-CNTT - 20/05/2024	Qua tổng hợp các Phiếu ý kiến của các đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 07 thôn của xã đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết trên	

2	Xã Hòa Liên	432/UBND – CNTT ngày 22/5/2024	1. UBND xã Hòa Liên thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết. 2. 100% thành viên các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 của xã thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.	
3	Xã Hòa Ninh	117/UBND-VP - 17/05/202	Qua tổng hợp Phiếu ý kiến của các đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 08 thôn của xã đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết trên	
4	Xã Hòa Sơn	114/UBND-VP - 17/05/2024	Qua tổng hợp các Phiếu ý kiến của các đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 10 thôn của xã đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
5	Xã Hòa Nhơn	173/UBND-VHXH ngày 20/5/2024	14/14 Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn xã đều thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
6	Xã Hòa Phú	434/UBND ngày 20/5/2024	UBND xã Hòa Phú tổ chức họp lấy ý kiến góp ý dự thảo. Tại cuộc họp thành viên UBND xã và Tổ CNSCĐ và Đề án 06 không có ý kiến góp ý. Thống nhất theo bản dự thảo của Nghị Quyết.	
7	Xã Hòa Phong	671/UBND-VHXH ngày 22/5/2024	1. UBND xã thống nhất dự thảo Nghị quyết 2. 100% Tổ CNSCĐ và Đề án 06 thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	

linhvt-07/06/2024 11:06:00

8	Xã Hòa Châu	182/UBND-VP - 10/05/2024	Qua tổng hợp các Phiếu ý kiến của các đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 08 thôn của xã đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết trên.	
9	Xã Hòa Tiến	198/UBND-CNTT ngày 20/5/2024	1. UBND xã thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết. 2. 100% thành viên các Tổ CNSCĐ và Đề án 06 của xã thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
10	Xã Hòa Phước	429/UBND-CĐS - 10/05/2024	Qua tổ chức họp lấy ý kiến góp ý của Tổ CNSCĐ và Đề án 0 về dự thảo Nghị quyết, đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 10 thôn của xã đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
11	Xã Hòa Khương	421/UBND-VP ngày 20/5/2024	- UBND xã thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết - Qua tổng hợp các Phiếu ý kiến của các đại diện Tổ CNSCĐ và Đề án 06 trên địa bàn 10 thôn đều nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết trên.	

linhvt-07/06/2024 11:06:00 linhvt-linhvt

Phụ lục III
ĐĂNG TẢI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Đính kèm theo Tờ trình số: 91 /TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRANG CHỦ · CHÍNH QUYỀN · CÔNG DÂN · DOANH NGHIỆP · DU KHÁCH · ĐA PHƯƠNG TIỆN

Thứ Hai, ngày 20 tháng 5 năm 2024 | 11:20 GMT+7

Lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Qua góp ý của các sở, ban, ngành, UBND quận huyện, phường xã (ở bước đề nghị xây dựng Nghị quyết nêu trên), Sở TTTT đã tiếp tục hoàn thiện và xây dựng dự thảo Nghị quyết gồm có:

a) Về dự thảo Tờ trình UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết

Đã xây dựng theo Mẫu số 03 (phụ lục V), ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14-5-2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

b) Về dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố

Đã xây dựng theo Mẫu số 15 (phụ lục I), ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ

(Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đính kèm theo Công văn bản này).

Các ý kiến đóng góp xin gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, tầng 24 Trung tâm Hành chính thành phố Đà Nẵng, số 24 Trần Phú, Đà Nẵng **trước ngày 20 tháng 5 năm 2024**. Thông tin chi tiết liên hệ: 0236.3840125-0916379555 (chị Đào Thị Thanh Thảo), email: [illegible]

Loại văn bản: Nghị quyết

Thời hạn: 07/05/2024 - 06/06/2024

Tệp tin đính kèm:

1_ [illegible]
2_ [illegible]
[illegible]
[illegible]

Chỉ đạo điều hành

- Thông tin chỉ đạo điều hành
- Văn bản chỉ đạo điều hành
- Khen thưởng, xử phạt

[illegible]

- Lịch công tác tuần 20 năm 2024 của Lãnh đạo UBND thành phố
- Lịch tiếp công dân tháng 5/2024 của các Sở, ban, ngành

Dịch vụ công, tiện ích

- Danh mục TTHC không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính
- Đăng ký sử dụng dịch vụ bưu chính
- Lịch phát sóng truyền hình
- Điện lực
- Đi, đến
- Cấp nước
- Xe buýt
- Số điện thoại cần biết
- Danh mục TTHC thực hiện